

Số: 64 /2022/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 22 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định nội dung, mức chi cho việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở
giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp
thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2020/TT-BGDDT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong
cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Thực hiện Công văn số 1671/BTC-HCSN ngày 21 tháng 02 năm 2022 của
Bộ Tài chính về nội dung, mức chi cho việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở
giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi cho việc lựa chọn sách
giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2907/TTr-SGDĐT ngày 17 tháng 11 năm 2022 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 2744/BC-STP ngày 15 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định nội dung, mức chi cho việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục công lập; các cơ quan, đơn vị, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nội dung, mức chi

1. Đối với Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa của tỉnh

a) Chi nghiên cứu, nhận xét, lựa chọn, đánh giá sách giáo khoa (số ngày do Chủ tịch hội đồng quyết định nhưng không quá 03 ngày/môn): 100.000 đồng/người/ngày/môn.

b) Chi thù lao cho Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa:

- Chủ tịch Hội đồng : 200.000 đồng/người/môn.
- Phó Chủ tịch : 180.000 đồng/người/môn.
- Thư ký : 170.000 đồng/người/môn.
- Ủy viên : 150.000 đồng/người/môn.

c) Chi giải khát giữa giờ: Thực hiện theo quy định Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

d) Chi văn phòng phẩm và sao in tài liệu: Chi theo thực tế.

2. Đối với hoạt động đề xuất lựa chọn sách giáo khoa tại cơ sở giáo dục phổ thông:

a) Hỗ trợ giáo viên tổ chuyên môn nghiên cứu, thảo luận và đánh giá đề xuất lựa chọn sách giáo khoa theo điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT (không quá 03 ngày/khối lớp/người): 100.000 đồng/khối lớp/người.

b) Chi cho các thành viên tham dự cuộc họp tại cơ sở giáo dục phổ thông để thảo luận, đánh giá và đề xuất sách giáo khoa theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 thuộc Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT: 50.000 đồng/người/môn.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Đối với Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa cấp tỉnh: Sử dụng nguồn

kinh phí sự nghiệp giáo dục và đào tạo giao hàng năm cho Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Đối với việc lựa chọn sách giáo khoa tại các cơ sở giáo dục phổ thông: Sử dụng nguồn kinh phí hoạt động của cơ sở giáo dục hàng năm.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Giao Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

3. Khi văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 12 năm 2022.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ Pháp chế, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- CT và PCT UBND tỉnh;
- TT.HĐND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, VXNV. NAM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Long Biên